

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được Đại hội biểu quyết thông qua ngày 29/12/2025. Để Nghị quyết được triển khai thực hiện đảm bảo, đạt hiệu quả, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội I Công đoàn tỉnh (sau đây viết tắt là Nghị quyết) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng những nội dung chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đến các cấp công đoàn và công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) nhằm nâng cao nhận thức, thúc đẩy phong trào thi đua, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội I Công đoàn tỉnh đề ra.

2. Hoạt động của các cấp công đoàn bám sát nội dung nhiệm vụ Đại hội đã thông qua; xây dựng kế hoạch thực hiện 03 khâu đột phá phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngày càng lớn mạnh.

3. Phương thức hoạt động công đoàn phù hợp giai đoạn mới, nội dung có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khả thi.

4. Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết phải thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức. Định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, sát với thực tiễn để thực hiện đạt kết quả tốt hơn.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết

- Thường xuyên và đa dạng hình thức tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ I cho cán bộ công đoàn và đoàn viên, CNVCLĐ.

- Bổ sung, cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ I vào chương trình làm việc toàn khóa và hàng năm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Liên đoàn Lao động tỉnh.

2.1. Thực hiện mục tiêu

Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn, xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, trọng tâm là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tích cực, chủ động tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội. Hoàn thiện mô hình tổ chức, thu hút tập hợp đông đảo người lao động gia nhập tổ chức Công đoàn Việt Nam; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt. Cùng với các cấp, các ngành, Mặt trận, đoàn thể trong tỉnh thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025- 2030, phấn đấu đến năm 2030, Quảng Ngãi là tỉnh phát triển khá, trở thành một cực tăng trưởng quan trọng ở khu vực Miền Trung – Tây Nguyên.

2. Thực hiện chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Chỉ tiêu hằng năm

(1) Phấn đấu phát triển thực tăng ít nhất 5.000 đoàn viên công đoàn.

(2) Phấn đấu ít nhất 80% CĐCS, 70% nghiệp đoàn cơ sở đạt hoàn thành tốt; 90% công đoàn xã, phường đạt hoàn thành tốt, trong đó có ít nhất 20% đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(3) Phấn đấu 100% CĐCS khu vực Nhà nước, ít nhất 85% CĐCS ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

(4) Công đoàn cấp tỉnh và 100% Công đoàn cấp xã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, trọng tâm là kiểm tra, giám sát về công tác tài chính, tài sản công đoàn.

(5) Phấn đấu bình quân mỗi CĐCS giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

2.2. Chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ

(1) Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, tỉnh Quảng Ngãi có trên 110.000 đoàn viên công đoàn.

(2) Phấn đấu 85% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn ký kết được thoả ước lao động tập thể.

(3) Phấn đấu 90% trở lên đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn; Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 70% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống; 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được phổ biến về công nghệ thông tin, công nghệ số.

(4) 100% cán bộ công đoàn các cấp được tập huấn, bồi dưỡng lý luận nghiệp vụ, kỹ năng công tác công đoàn.

2.3. Thực hiện khâu đột phá

(1) Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn nhất là trong tuyên truyền, quản lý đoàn viên, tài chính, phục vụ đoàn viên, người lao động.

(2) Đầu tư nguồn lực, tạo bước đột phá trong phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở tại các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chủ chốt cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

(3) Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức tuyên truyền, triển khai Nghị quyết Đại hội I Công đoàn tỉnh

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn Việt Nam, nhất là Nghị quyết 20-NQ/NQ ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I.

1.2. Vận dụng sáng tạo nội dung Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ I vào thực tiễn phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn ở từng ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.

1.3. Sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông, mạng xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền trong đoàn viên, CNVCLĐ về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

1.4. Dự báo chính xác, định hướng kịp thời, xử lý hiệu quả các vấn đề về tư tưởng của đoàn viên, CNVCLĐ về tổ chức và hoạt động công đoàn; phát huy lực lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở của hệ thống Công đoàn; duy trì và phát huy các hoạt động hưởng ứng phong trào văn hóa, thể thao trong đoàn viên, CNVCLĐ.

2. Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ

2.1. Tích cực thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

2.2. Nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng, ký kết và tổ chức thực hiện thỏa ước lao động tập thể; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

2.3. Chủ động phối hợp với các ngành chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động ở các doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội.

2.4. Phát huy hiệu quả Quỹ Từ thiện hỗ trợ đoàn viên, người lao động Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi; Quỹ Trợ vốn công nhân lao động nghèo Liên đoàn Lao động tỉnh; tiếp tục ký kết và thực hiện các thoả thuận hợp tác, chương trình phúc lợi đoàn viên, chương trình Tết Sum vầy, chương trình Tháng Công nhân, chương trình Nhà ở Mái ấm Công đoàn,...

2.5. Tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với các ngành chức năng nhằm huy động các nguồn lực chăm lo cho đoàn viên, CNVCLĐ, quan tâm người lao động có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo...

3. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh

3.1. Tập trung nguồn lực phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

3.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát huy dân chủ trong lãnh đạo, quản lý, tham mưu đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương.

3.3. Sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức phù hợp với quy mô, tính chất, loại hình của CĐCS; nâng cao hiệu quả hoạt động của nghiệp đoàn nghề cá, mang lại lợi ích thiết thực cho đoàn viên, ngư dân.

3.4. Phát hiện, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy xem xét, kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam; trong đó chú trọng phát triển đảng viên là công nhân, lao động.

4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ

4.1. Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ; tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt của phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn...

4.2. Tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với địa bàn, lĩnh vực; tổng kết, phát triển mô hình mới, cách làm hay, mang lại hiệu quả trong thực tiễn, tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng.

5. Thực hiện tốt công tác nữ công

5.1. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn trong chỉ đạo hoạt động nữ công.

5.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện chính sách đối với lao động nữ; phối hợp công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chế độ, chính sách cho lao động nữ, nhất là tại doanh nghiệp.

5.3. Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ, đặc biệt là đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

5.4. Duy trì, nâng cao chất lượng các hoạt động về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện chính sách đặc thù cho lao động nữ và trẻ em.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp

6.1. Triển khai thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra tài chính.

6.2. Chú trọng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra.

6.3. Kịp thời và giải quyết có kết quả, hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền lợi hợp pháp của đoàn viên, CNVCLĐ.

7. Thực hiện công tác tài chính, tài sản công đoàn đảm bảo đúng quy định

7.1. Tăng cường công tác quản lý thu, chi tài chính công đoàn; triển khai các giải pháp để thu, chi tài chính công đoàn đúng mục đích, tiết kiệm, kịp thời và hiệu quả.

7.2. Thường xuyên, định kỳ thực hiện kiểm tra tài chính ở các cấp công đoàn; tăng cường kiểm tra tài chính đối với CĐCS ngoài khu vực Nhà nước có đông đoàn viên, người lao động; chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản.

7.3. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện công khai tài chính, đảm bảo minh bạch trong thu, chi tài chính.

7.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng hiệu quả phần mềm kế toán công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ I trong các cấp công đoàn. Giao Ban Công tác Công đoàn là đầu mối, tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Ban Công tác Công đoàn chủ động tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo phân công tại mục 2, phần II của Chương trình hành động này.

- Nhà Văn hóa Lao động tỉnh Quảng Ngãi, Quỹ Trợ vốn: Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tham mưu, phối hợp với Ban Công tác Công đoàn thực hiện Chương trình hành động.

2. Công đoàn xã, phường và CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động này. Triển khai sâu rộng đến cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ và thường xuyên theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện ở cơ sở.

- Định kỳ báo cáo Liên đoàn Lao động tỉnh (theo báo cáo 06 tháng, 01 năm) và sơ kết, tổng kết (khi có yêu cầu).

Đề nghị các cấp công đoàn trong tỉnh, đơn vị trực thuộc chủ động triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Công tác Công đoàn TLĐ;
- Ban Quan hệ Lao động TLĐ;
- UV BCH LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn xã, phường;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Ban CTCĐ tỉnh, đơn vị sự nghiệp;
- Lưu: VT.

Đinh Quốc Tuấn